

Số: 41/2019/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tường
2. Ông Vương Minh Tân

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 20/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thảo luận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thảo luận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị B, sinh năm: 1973;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Địa chỉ: Tổ 7 (trước là tổ 13), phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

** Bị đơn:* Bà Tường Thị Thu H, sinh năm 1979;

Nghề nghiệp: Giáo viên mầm non;

Địa chỉ: Tổ 5 (trước là tổ 8), phường, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Tổ 5 (trước là tổ 8), phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tường Thị Thu H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Bùi Thị B tổng số tiền **158.460.000đ** (Một trăm năm mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng); trong đó: Số tiền gốc là 139.000.000đ (Một trăm ba mươi chín triệu đồng); số tiền lãi là 19.460.000đ (Mười chín triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và

khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án”.

- Về án phí: Bà Tường Thị Thu H phải nộp 7.923.000đ (*Bảy triệu chín trăm hai mươi ba nghìn đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch.

Bà Bùi Thị B không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch. Trả lại cho bà Bùi Thị B số tiền tạm ứng án phí 3.825.500đ (*Ba triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000250, ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp.Tuyên Quang;
- THADS tp.Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Huyền

